

Số: 300/BC-UBND

Ba Dinh, ngày 24 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện chính sách theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP
ngày 12/3/2026 của Chính phủ trong năm học 2025-2026 và đăng ký
nhu cầu gạo hỗ trợ cho học sinh năm học 2026-2027 theo quy định
tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ**

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Thực hiện Công văn số 2921/SGDĐT-TC ngày 17/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo kết quả thực hiện chính sách theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ trong năm học 2025-2026 và đăng ký nhu cầu gạo hỗ trợ cho học sinh năm học 2026-2027 theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện và đăng ký nhu cầu gạo như sau:

I. Báo cáo kết quả thực hiện chính sách Nghị định số 66/2025/NĐ-CP năm học 2025-2026

1. Kết quả thực hiện chính sách học sinh/học viên

a) Tổng số học sinh năm học 2025-2026 được hỗ trợ kinh phí và gạo: 323 học sinh. Trong đó:

- Cấp Tiểu học: 184 học sinh.

- Cấp THCS: 139 học sinh.

b) Kinh phí hỗ trợ học sinh bán trú

- Kinh phí hỗ trợ cho học sinh: 2.450.808.000 đồng; trong đó:

+ Hỗ trợ tiền ăn: 1.916.928.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền nhà ở: 533.880.000 đồng.

- Kinh phí mua sắm, bổ sung, sửa chữa cho học sinh bán trú: 21.600.000 đồng.

- Kinh phí khám sức khỏe cho học sinh bán trú: 21.600.000 đồng.

- Kinh phí hỗ trợ nhân viên nấu ăn: 71.077.500 đồng.

- Kinh phí quản lý học sinh bán trú ngoài giờ lên lớp: 30.750.000 đồng.
- Kinh phí tiền điện sáng cho học sinh bán trú: 33.900.000 đồng.
- Kinh phí vận chuyển gạo từ UBND xã đến các trường là 10.500.000 đồng/3 đợt vận chuyển, kinh phí được trích từ ngân sách xã.

c) Số lượng gạo đã nhận: 43.695 kg; cụ thể:

- Học kỳ I (5 tháng): 24.315 kg.
- Học kỳ II (4 tháng): 19.380 kg.

d) Số lượng gạo đã cấp cho học sinh: 43.695 kg; cụ thể:

- Học kỳ I (5 tháng): 24.315 kg.
- Học kỳ II (4 tháng): 19.380 kg.
- Số gạo còn tồn (đơn vị đang bảo quản) đề nghị khấu trừ trong năm học 2026-2027: 0 kg.

2. Về công tác bảo quản, quản lý, phân phối sử dụng gạo tại các trường học

UBND xã đã tiếp nhận và giao đủ số lượng gạo theo quy định cho các trường sau khi tiếp nhận từ cấp trên và chỉ đạo nhà trường tiếp nhận, bảo quản, quản lý và cấp phát gạo hỗ trợ cho học sinh bảo đảm đúng đối tượng, đúng số lượng. Công tác cấp phát được nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, danh sách có ký nhận của phụ huynh hoặc người nhận thay theo quy định và hồ sơ được lưu tại trường và tại UBND xã (*Phòng Văn hóa – Xã hội*) theo đúng quy định.

3. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 66/2025/NĐ-CP tại địa phương và kiến nghị, đề xuất về việc thực hiện các chính sách với các cấp (nếu có): Không.

II. Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ gạo năm học 2026-2027 theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP

- Tổng số học sinh/học viên trong diện được hỗ trợ gạo: 347 học sinh, trong đó:

- + Cấp Tiểu học: 195 học sinh.
- + Cấp THCS: 152 học sinh
- Nhu cầu hỗ trợ gạo trong năm: 47.640 kg trong đó:
 - + Cấp Tiểu học: 27.120 kg
 - + Cấp THCS: 20.520 kg

(Có phụ lục báo cáo kèm theo)

UBND xã Ba Đình kính báo cáo sở Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- CT, PCT. UBND xã (PT);
- Phòng VH-XH;
- Các cơ sở giáo dục (trừ mầm non);
- Lưu: VT.VHXXH(ttloan)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nhung